TÒA ÁN NHÂN DÂN **KV6-VL**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2026/QĐST-DS	*VL, ngày 14 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 182/2025/TLST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Dương Phạm Hữu T, sinh năm: 1997; CCCD: 083097005911; địa chỉ: ấp TL, xã SĐ, huyện CL, tỉnh BT (nay là ấp TL, xã PPh, tỉnh VL).

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Nguyễn Vĩnh N, sinh năm: 1992; địa chỉ: 225/84 ấp AQ, xã LT, huyện CL, tỉnh BT (nay là ấp AQ, xã CL, tỉnh VL).

Bị đơn: Ông Trần Văn N1, sinh năm 1991; CCCD: 083091008411; địa chỉ: ấp TL, xã SĐ, huyện CL, tỉnh BT (nay là ấp TL, xã PPh, tỉnh VL).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Văn N1 có nghĩa vụ trả cho ông Dương Phạm Hữu T số tiền gốc là 128.000.000đồng (Một trăm hai mươi tám triệu đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 128.000.000đồng x 2,5% = 3.200.000đồng.

Ông Dương Phạm Hữu T tự nguyện chịu ½ tiền án phí có giá ngạch là 1.600.000đồng. Số tiền ông T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0008778, ngày 07/11/2025 tại Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh VL được khấu trừ sang tiền án phí. Hoàn trả cho ông T số tiền chệnh lệch còn lại là 1.600.000đồng (một triệu sáu trăm ngàn đồng).

Ông Trần Văn N1 tự nguyện chịu ½ tiền án phí có giá ngạch là 1.600.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND KV6 -VL;
- THADS KV6 - tỉnh VL;
- Phòng GĐKT-TT&THA tỉnh VL;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ THÚY HẰNG